

Số: /KH-UBND

Cửa Lò, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo
của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030
trên địa bàn thị xã Cửa Lò**

Thực hiện Kế hoạch số 791/KH-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 (Chỉ thị số 05-CT-TW), Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn thị xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Chỉ thị số 05-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của lãnh đạo các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã;
- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, các ban, ngành phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Cửa Lò, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với công tác giảm nghèo;
- Kế hoạch là cơ sở để các Phòng, ban, đơn vị; UBND các phường xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW phải được thực hiện đồng bộ từ thị xã đến cơ sở, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của thị xã; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ từng lĩnh vực, trách nhiệm của từng phòng, ban, đơn vị, địa phương; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị.

3. Mục tiêu

- Hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm mỗi năm khoảng 0,2-0,25%. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thị xã đến cuối năm 2030, xuống mức thấp nhất cả tỉnh.
- Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị được đầu tư hoàn thiện.

- Đảm bảo 100% hộ dân, nhất là hộ nghèo được tiếp cận, hỗ trợ hưởng thụ các dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục, y tế, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, được xem truyền hình, nghe đài phát thanh và hệ thống thông tin, tiếp cận việc làm.

II. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kế hoạch UBND thị xã.

- Cơ quan chủ trì: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị xã; UBND các phường;
- Thời gian: Thường xuyên

2. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan truyền thông thông tin, các cơ sở truyền thanh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác giảm bền vững; triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiếp cận thông tin đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thị xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Thông tin;
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị; UBND các phường;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

3. Xây dựng, chỉ đạo triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị xã. Đưa chỉ tiêu kế hoạch giảm tỷ lệ hộ nghèo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, 2026 - 2030 trên địa bàn thị xã..

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị; UBND các phường;
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021-2025 và 2026 -2030

4. Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm đối với người lao động thuộc hộ nghèo; Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo. Tăng cường chính sách, giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người nghèo, nhất là phụ nữ, người khuyết tật. Đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị; UBND các phường;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

5. Thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp tăng thu nhập đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt hợp vệ sinh đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Phòng kinh tế;
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị; UBND các phường

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

6. Thực hiện tín dụng, ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo gắn hoạt động tín dụng ưu đãi với các dự án sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị cấp thị; UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

7. Thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế và dinh dưỡng: thực hiện chính sách cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ cận nghèo, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân; cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng của trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Y tế và Bảo hiểm xã hội thị xã.
- Cơ quan phối hợp: UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

8. Thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ học bổng, trợ cấp xã hội và chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp học; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo
- Cơ quan phối hợp: UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

9. Thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tập trung hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Quản lý đô thị
- Cơ quan phối hợp: UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

10. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện đối với hộ nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, tổng hợp số hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện; Phòng Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính, đảm bảo nguồn kinh phí và tổng hợp quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm

11. Thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo tạo điều kiện cho người

nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: UBND các phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

III. GIẢI PHÁP

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững

Cấp ủy, chính quyền các cấp xác định rõ giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước; là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án về hỗ trợ giảm nghèo.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác giảm nghèo

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" đối với người nghèo. Động viên, khuyến khích người nghèo vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội; Đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền công tác giảm nghèo trong các ngành, các cấp; kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững để nhân rộng.

- Tiếp tục hưởng ứng và triển khai có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên "thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no" của người dân và cộng đồng, phấn đấu "Vì một Việt Nam không còn đói nghèo"; thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ, giúp người nghèo.

3. Triển khai các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo gắn với mục tiêu phát triển bền vững; đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, tăng cường các chính sách hỗ trợ có điều kiện; tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tín dụng chính sách xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo; hỗ trợ tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân như chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, các chính sách tín dụng xã hội, chính sách hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ về nhà ở, nước sạch.

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ;

4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giảm nghèo, trong đó ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo; đồng thời huy động tối đa các nguồn lực đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực xã hội khác tham gia công tác giảm nghèo bền vững;

- Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu đầu tư giảm nghèo của Trung ương, trước hết là Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các chương trình phát triển kinh tế xã hội gắn với chính sách hỗ trợ giảm nghèo của Chính phủ ban hành.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; tập trung phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp cho người nghèo; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy tham mưu, giúp việc các cấp thống nhất, đồng bộ; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ban, ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn thị xã.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn để bồi dưỡng năng lực quản lý, chỉ đạo điều hành, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để người dân, cộng đồng tham gia và tiếp cận chính sách giảm nghèo của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các phường tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện của các phòng, ban, đơn vị và các phường; tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất với UBND thị xã và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Quản lý đô thị: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trung hạn và hàng năm; hướng dẫn các thủ tục đầu tư xây dựng các công trình đầu tư công thuộc lĩnh vực giảm nghèo

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan bố trí nguồn vốn sự nghiệp trung hạn và hàng năm; hướng dẫn quản lý và sử dụng, thanh quyết toán các nguồn vốn thuộc lĩnh vực giảm nghèo.

4. Các Phòng, Ban, đơn vị cấp thị xã liên quan: Căn cứ các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do Phòng, Ban, đơn vị quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn

đốc việc thực hiện ở cơ sở. Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình, tích cực phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tham gia Kế hoạch của UBND thị xã triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW. Tiếp tục phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”, phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; động viên, khích lệ các tầng lớp nhân dân, nhất là hộ nghèo phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

6. Ủy ban nhân dân các phường: Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và UBND thị xã. Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý; đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

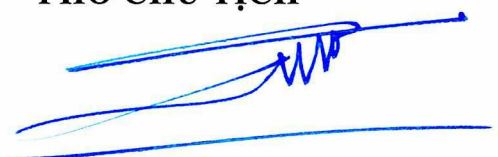
Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu các Phòng, ban, đơn vị; UBND các phường triển khai nghiêm túc thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua Phòng Lao động- TB&XH) trước ngày 31 tháng 10 hàng năm để tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (b/c);
- Chủ tịch UBND thị xã;
- Các PCT UBND thị xã;
- UBND các phường;
- Lưu: VT; LĐ.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Phúc